

MST: 2900388068

Tân Kỳ, ngày 28 tháng 3 năm 2022

## BÁO CÁO MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

### I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH

#### 1. Mục tiêu tổng quát:

Tiếp tục giữ ổn định và bền vững, xác định nhiệm vụ sản xuất kinh doanh chính của công ty là quản lý, khai thác, bảo vệ có hiệu quả các công trình thủy lợi trên địa bàn các huyện Tân Kỳ và Nghĩa Đàn, với mục tiêu đảm bảo cho việc cung cấp nước tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp, dân sinh và các thành phần kinh tế khác. Hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn Chủ sở hữu đầu tư. Công ty xác định mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch trong năm 2022 như sau:

- Tập trung chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quản lý khai thác các hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn được giao quản lý, chỉ đạo và thực hiện tốt công tác kiểm tra đánh giá hiện trạng công trình thủy lợi.

= Tăng cường công tác đảm bảo an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa bão.

- Từng bước ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào việc quản lý công trình, nhất là công trình hồ chứa, áp dụng mô hình quản lý và tưới tiêu khoa học phục vụ cho việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng mùa vụ, góp một phần vào công cuộc công nghiệp hóa và hiện đại hóa nông thôn. Khai thác hết công suất thiết kế của công trình, khai thác hết diện tích tưới tiêu trên địa bàn đang phục vụ.

- Không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường và ngành nghề kinh doanh. Đẩy mạnh các hoạt động huy động vốn và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn, tạo được nhiều việc làm cho người lao động, nâng cao thu nhập của người lao động, hoàn thành nghĩa vụ đóng góp cho ngân sách nhà nước.

#### 2. Nhiệm vụ kế hoạch:

- Sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện tốt quy chế quản lý các khoản chi phí.

- Cán bộ công nhân viên trong công ty tiếp tục nêu cao vai trò trách nhiệm trong công việc, nhiệm vụ được giao. Bố trí, sắp xếp công việc cho người lao động hợp lý, đúng việc, đúng ngành, đúng nghề được đào tạo nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và chất lượng công việc.

- Tăng cường công tác quản lý, từng bước đổi mới, nâng cao hiệu quả khai thác công trình thủy lợi. Phối hợp với chính quyền địa phương làm tốt công tác tuyên truyền chính sách và pháp luật của Nhà nước về công tác quản lý.

- Chỉ đạo và thực hiện tốt công tác kiểm tra đánh giá hiện trạng công trình, từ đó có kế hoạch bảo trì các công trình đầu mối, công trình trên kênh, nạo vét kênh mương đảm bảo tưới tiêu cho diện tích lúa, rau màu, cấp nước nuôi trồng thủy sản mà Công ty đã ký hợp đồng tưới tiêu với các đơn vị dùng nước.

- Tiếp tục xây dựng quy trình vận hành các hệ thống công trình thủy lợi theo từng cấp độ khác nhau, khai thác sử dụng nguồn nước tiết kiệm hiệu quả, ngăn chặn và kiến nghị xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi. Kết hợp bảo vệ an toàn công trình hạn chế thiệt hại mức thấp nhất.

- Phát động các phong trào thi đua trong CBCNV và người lao động của Công ty, từ đó tạo ra sự đoàn kết gắn bó, tận tâm, tận lực, an tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Khen thưởng, động viên kịp thời những gương điển hình tiên tiến, người tốt việc tốt, đồng thời cũng có biện pháp xử lý kỷ luật với những cán bộ làm việc thiếu trách nhiệm, hiệu quả chất lượng kém, vi phạm quy chế, nội quy lao động của công ty, pháp luật của Nhà nước.

## **II. KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022**

### **1. Diện tích tưới, tiêu:**

Căn cứ Quyết định số 306/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt Kế hoạch diện tích công trình thủy lợi tưới, tiêu, cấp nước năm 2022.

+ Tổng diện tích tưới năm 2022: **3.759** ha.

+ Tổng diện tích tiêu thoát nước nông thôn năm 2022: **1.006,53** ha.

### **2- Doanh thu:**

**Tổng kế hoạch doanh thu năm 2022: 4.539.769.000 đồng** (Bốn tỷ, năm trăm ba mươi chín triệu, bảy trăm sáu mươi chín ngàn đồng). Cụ thể:

+ Doanh thu từ nguồn kinh phí hỗ trợ giá SPDVCI: 4.292.859.000 đồng

Trong đó: - Từ dịch vụ cấp nước tưới: 4.229.095.000 đồng.

- Từ dịch vụ tiêu nước: 63.764.000 đồng.

+ Doanh thu, thu nhập khác: 31.505.000 đồng. Trong đó:

- Lãi tiền gửi ngân hàng: 73.000.000 đồng.

- Hợp đồng NTTS tại công trình hồ chứa nước thủy lợi: 142.410.000 đồng



## BẢNG CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

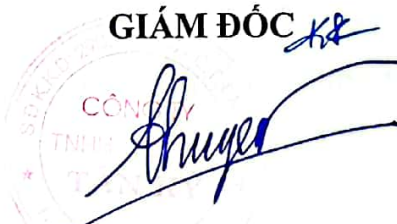
TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chính		
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích		
a)	Diện tích tưới sản xuất nông nghiệp	Ha	3.759
b)	Diện tích tiêu thoát nước nông thôn	Ha	1.006,53
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4539,77
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0
6	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Tỷ đồng	0,025
7	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	0
8	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	0
9	Các chỉ tiêu khác		

**3. Kế hoạch đầu tư của doanh nghiệp trong năm:** (tên dự án nhóm B trở lên, nguồn vốn, tổng mức đầu tư): Không có.

Trên đây là Báo cáo mục tiêu tổng quát và kế hoạch kinh doanh năm 2022 Công ty TNHH Thủy lợi Tân Kỳ báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh Nghệ An.

**Nơi nhận:**

- Bộ KH và ĐT;
- UBND tỉnh Nghệ An;
- Lưu TCKT.

GIÁM ĐỐC *KH*  
  
**Bạch Thanh Huyền**

MST: 2900388068

Tân Kỳ, ngày 28 tháng 3 năm 2022

## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021:

#### a. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021:

- Sản phẩm sản xuất chủ yếu: Công ty phục vụ tưới tiêu cấp nước sản xuất nông nghiệp và dân sinh cho các xã của hai huyện Tân Kỳ và huyện Nghĩa Đàn.

+ Tổng diện tích tưới thực hiện: 3.642,15 ha so kế hoạch giao: 3844,08 ha, đạt 94,7%.

+ Diện tích tiêu thoát nước nông thôn thực hiện: 1.006,53 ha, đạt 100% so kế hoạch giao.

+ Tổng doanh thu thực hiện: 4,381 tỷ/ kế hoạch giao 4,398 tỷ, đạt 99,6%.

+ Tổng số lao động: 28/ kế hoạch định biên 40 người.

Công ty đang tiết kiệm định biên nhằm tăng năng suất lao động, tăng thu nhập cho người lao động.

+ Quỹ tiền lương thực hiện: 2,040 tỷ đồng/ kế hoạch giao 2,039 tỷ đồng.

#### b. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp:

##### + Thuận lợi:

- Ngân sách cấp hỗ trợ kinh phí SPDVCI thủy lợi kịp thời, tạo điều kiện cho hoạt động của đơn vị.

- Hệ thống công trình các hồ đập an toàn, cơ bản ổn định và tương đối đồng bộ, trữ nước đạt dung tích thiết kế, an toàn phòng lũ, hệ thống kênh chính được kiên cố dẫn nước nhanh, tiết kiệm, hiệu quả.

- Tập thể từ trên xuống đoàn kết, thống nhất, đồng sức, đồng lòng, có truyền thống gắn bó vì công việc, vì sự phát triển chung của đơn vị.

##### + Khó khăn:

- Công ty hoạt động, quản lý hệ thống các công trình, thuộc địa bàn miền núi, nhiều sông suối chia cắt, thường xuyên bị chi phối của thiên nhiên, là vùng nhân dân còn nghèo, nên việc đầu tư, nâng cấp, cải tạo, mở rộng các công trình thủy lợi mang tính đồng bộ còn khó khăn.



- Địa bàn rộng, công trình dàn trải, chủ yếu nằm ngoài trời, kênh mương phải quản lý dài, diện tích đồng ruộng manh mún, cột nước bơm cao. Khó khăn trong quản lý công trình và cấp nước tưới.

- Thời tiết bị ảnh hưởng nhiều của biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến hết sức bất thường, nên xuất hiện nhiều đợt hạn hán gay gắt, mực nước trên Sông Lam giảm thấp gây khó khăn nghiêm trọng trong việc cấp nước tưới.

- Đơn giá tính kinh phí ngân sách cấp hỗ trợ giá sản phẩm dịch vụ công ích qua nhiều năm chưa thay đổi tăng, trong khi các khoản mục chi phí tiền lương, tiền điện biến động tăng hàng năm. Nguồn vốn tu sửa, khắc phục công trình mùa hạn hán và mưa bão còn hạn hẹp. Đây là những dao động ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch của đơn vị.

### BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất			
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4,398	4,381
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0	0
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0	0
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	0,022	0,022
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	0	0
7	Sản phẩm dịch vụ công ích			
a)	Diện tích tưới sản xuất nông nghiệp	Ha	3.844,08	3.642,15
b)	Diện tích tiêu thoát nước nông thôn	Ha	1.006,53	1.006,53
8	Tổng số lao động	Người	40	28
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	2,039	2,040
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	0,383	0,383
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	1,656	1,657

### II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Trong năm 2021, Công ty không có dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên.

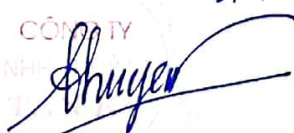
### III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON: Không có.

Trên đây là Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021 Công ty TNHH Thủy lợi Tân Kỳ báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh Nghệ An.

#### Nơi nhận:

- Bộ KH và ĐT;
- UBND tỉnh Nghệ An;
- Lưu TCKT.

**GIÁM ĐỐC**  
CÔNG TY  
THỦY LỢI TÂN KỲ



**Bạch Thanh Huyền**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH  
VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI NĂM 2021**

**I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với KH
1	Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm (diện tích tưới)				
1.1	Diện tích tưới	Ha	3.844,08	3.642,15	94,7
1.2	Diện tích tiêu thoát nước khu vực nông thôn	Ha	1.006,53	1.006,53	100,00
2	Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm	Triệu đồng	4.398	4.381	99,6
3	Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm	Triệu đồng	4.261	4.140	97,2

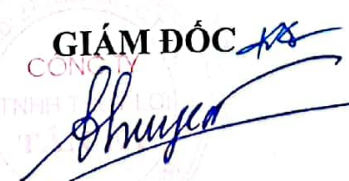
**II. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP**

1. Trách nhiệm bảo vệ môi trường: Tốt.
2. Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội: Tốt
3. Trách nhiệm với nhà cung cấp: Tốt
4. Trách nhiệm bảo đảm lợi ích và an toàn cho người tiêu dùng: Tốt
5. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích cho người lao động trong doanh nghiệp: Tốt

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ công ích và trách nhiệm xã hội năm 2021 Công ty TNHH Thủy lợi Tân Kỳ báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh Nghệ An.

**Nơi nhận:**

- Bộ KH và ĐT;
- UBND tỉnh Nghệ An;
- Lưu TCKT.

**GIÁM ĐỐC**  
  
**Bạch Thanh Huyền**



Tân Kỳ, ngày 28 tháng 3 năm 2022

**BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC  
CỦA DOANH NGHIỆP 6 THÁNG NĂM 2022**

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY:**

**BẢNG SỐ 1: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG CỦA  
CHỦ TỊCH CÔNG TY**

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1		25/02/2022	Bạch Thanh Huyền Chủ tịch kiêm Giám đốc công ty	Nghị quyết Hội nghị Người lao động năm 2022

**II. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN:**

Không có.

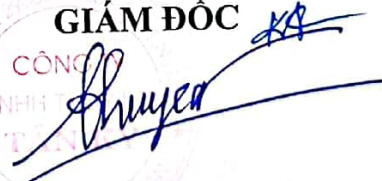
**III. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH GIỮA DOANH NGHIỆP VỚI CÁC  
ĐỐI TƯỢNG KHÁC:**

Trong 6 tháng đầu năm 2022 không có các giao dịch có giá trị từ 10% vốn chủ sở hữu trở lên liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đầu thầu.

Trên đây là Báo cáo thực trạng cơ cấu tổ chức 6 tháng năm 2022 Công ty TNHH Thủy lợi Tân Kỳ báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh Nghệ An.

**Nơi nhận:**

- Bộ KH và ĐT;
- UBND tỉnh Nghệ An;
- Lưu TCKT.

GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY TNHH THỦY LỢI TÂN KỶ  
  
Bạch Thanh Huyền

## BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2021

### I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

#### 1. Thông tin chung.

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: UBND tỉnh Nghệ An.

#### 2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu

#### BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	4929/QĐ-UBND	31/12/2020	Quyết định về việc phê duyệt Kế hoạch điện tích do công trình thủy lợi tưới, tiêu, cấp nước năm 2021
2	4338/QĐ-UBND	15/11/2021	Quyết định phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2021 cho các Công ty khai thác công trình thủy lợi

### II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

#### 1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp

#### BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Võ Văn Tuấn	1967	Kỹ sư thủy lợi	23 năm	Chủ tịch kiêm Giám đốc
2	Nhữ Sỹ Hiền	1962	Kỹ sư thủy lợi	31 năm	Phó Giám Đốc
3	Nguyễn Tuấn Anh	1984	Cử nhân kinh tế	7 năm	Kế Toán Trưởng

#### 2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp:

Được thực hiện chi trả theo quy định tại Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ LĐTBXH hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.



**BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THƯỜNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương	Hệ số	Tiền lương/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác
1	Võ Văn Tuấn	Chủ tịch kiêm GD		5,98	156 triệu đồng/năm	31 triệu đồng/năm
2	Nhữ Sỹ Hiền	Phó Giám đốc		4,99	108 triệu đồng/năm	22 triệu đồng/năm
3	Nguyễn Tuấn Anh	Kế toán trưởng		4,66	102 triệu đồng/năm	14 triệu đồng/năm

3. Hoạt động của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch công ty

**BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY**

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1		5/02/2021	Võ Văn Tuấn	Nghị quyết Hội nghị Người lao động năm 2021

**III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN**

1. Thông tin về Kiểm soát viên.

+ Ông: Võ Đình Toàn – Phó phòng TCDN Sở Tài chính.

**IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA: Không có.**

**V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN: Không có.**

**VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

- Tổng số lao động định biên của doanh nghiệp được UBND tỉnh phê duyệt: 40 (người)

- Tổng số lao động làm việc thực tế đến 31/12/2021: 28 (người)

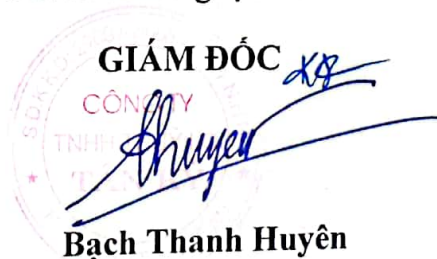
- Mức lương trung bình người lao động: 72 triệu đồng/người/năm.

- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động: 14 triệu đồng/người/năm.

Trên đây là Báo cáo thực trạng cơ cấu tổ chức năm 2021 Công ty TNHH Thủy lợi Tân Kỳ báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh Nghệ An.

**Nơi nhận:**

- Bộ KH và ĐT;
- UBND tỉnh Nghệ An;
- Lưu TCKT.


  
**GIÁM ĐỐC**  
**Bạch Thanh Huyền**